

Số: /BC-VSR  
V/v báo cáo công tác tháng 7,  
KH công tác tháng 8

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 08 năm 2011

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 7**  
**VÀ KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 8/2011**

**PHẦN 1**  
**KẾT QUẢ CÔNG TÁC THÁNG 7**

**1. Công tác chỉ đạo, quản lý**

- Tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét tại các điểm nóng đặc biệt các tỉnh có tình hình bệnh nhân sốt rét gia tăng: Tp. Hồ Chí Minh, Bình Phước, Đồng Nai, Bình Dương, Sóc Trăng, ...

- Tình hình sốt rét diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng ở xã Hiệp Phước, đề nghị Trung tâm YTDP TP. Hồ Chí Minh, TTYT huyện Nhà Bè tăng cường giám sát, thực hiện các biện pháp PCSR tại các điểm nóng.

- Các địa phương SRLH thấp, không còn SRLH theo dõi chỉ đạo và giải quyết kịp thời các ca bệnh sốt rét tại địa phương, chú trọng các đối tượng giao lưu vào vùng sốt rét về địa phương.

**2. Kết quả hoạt động chuyên môn**

**2.1. Công tác phòng chống sốt rét:**

Tình hình sốt rét trong tháng 7 (Bảng Phụ lục số liệu đính kèm).

*Nhận xét:*

Trong tháng tổng số bệnh nhân sốt rét 466 ca, trong đó tổng số KST SR 307 ca, 3 BNSR ác tính, không có tử vong do sốt rét.

**a. So với cùng kỳ năm 2010**

- Tổng số Bệnh nhân sốt rét tăng: 32,76 % (466 /351).
- KST SR tăng: 90,68% (307 /161).
- Sốt rét ác tính: 3 ca (3/3).
- Tử vong: trong tháng 7 không có ca tử vong do SR.
- Tổng số liều thuốc điều trị giảm: 35,21% (3.149 /4.860).
- Tỷ lệ KSTSR (+) / lam XN tăng: (0,33 %/0,21%).

## **b. Phân tích tình hình sốt rét tháng 7**

Tình hình sốt rét trên khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng trong tháng 7 có chiều hướng gia tăng so với cùng kỳ năm trước:

- Tổng số Bệnh nhân sốt rét tăng: 32,76% ( 466/351) chung cho toàn khu vực. Trong đó các tỉnh có số BNSR tăng nhiều như: TP.HCM (46/2), Bình Dương (14/7), Bình Phước (198/149), Sóc Trăng (42/29), Đồng Nai (36/30).

- Số KST SR tăng: 90,68 % (307 /161) chung cho toàn khu vực. Trong đó các tỉnh có số KST SR tăng nhiều như: TP.HCM (46/2), Bình Dương (13/1), Bình Phước (161/89), Cà Mau (10/5), BR-VT (5/1).

- Sốt rét ác tính: bằng với số ca năm 2010 (3/3). Trong đó 2 tỉnh có BNSR ác tính là: Bình Dương (1/0), Bình Phước (2/2).

- Trong tháng không có bệnh nhân tử vong do sốt rét, giảm 1 ca so với cùng kỳ 2010.

- Riêng tình hình sốt rét tại TP.HCM có biến động mạnh so với tháng 7/2010: BNSR tăng cao 44 ca (46/2), trong đó bệnh nhân tập trung chủ yếu là ở xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè.

+ Tại huyện Nhà Bè từ khi phát hiện ca SR đầu tiên vào ngày 4/7/2011 đến 17/8/2011 đã có 53 BNSR trong đó 51 BN có KST, bệnh nhân chủ yếu tập trung tại xã Hiệp Phước: 50 ca.

+ Trước tình hình sốt rét diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng, Viện Sốt rét - KST - CT TP.HCM đã chỉ đạo và phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng TP. HCM triển khai các hoạt động phòng chống dịch:

1) Thực hiện phun, tẩm hóa chất diệt muỗi toàn bộ các hộ dân trong xã Hiệp Phước.

2) Tiến hành điều trị bệnh nhân theo phác đồ quy định. Điều trị dự phòng mở rộng cho các đối tượng sống cùng nhà và các hộ xung quanh gia đình có BNSR.

3) Tập huấn lại về điều trị sốt rét và xét nghiệm KST sốt rét, kỹ thuật phun, tẩm hóa chất cho cán bộ y tế các xã và TTYT huyện Nhà Bè.

4) Lấy lam máu xét nghiệm KST sốt rét tất cả người sống cùng nhà và những hộ dân xung quanh gia đình có BNSR. Tiến hành giám sát, phát hiện đến khi không phát hiện BNSR tại chỗ trên địa bàn huyện.

5) Chỉ đạo các cơ sở y tế trong toàn huyện củng cố và tăng cường hoạt động phát hiện, chẩn đoán sớm, điều trị kịp thời các ca bệnh sốt rét.

6) Đánh giá nhạy cảm của muỗi truyền bệnh đối với hóa chất đang sử dụng và tiến hành giám sát véc tơ sau khi phun, tẩm.

7) Tuyên truyền vận động nhân dân trong vùng hiểu biết và hưởng ứng các biện pháp PCSR trên các phương tiện thông tin đại chúng.

8) Thực hiện báo cáo tuần từ xã lên quận, thành phố và Viện.

+ Đoàn cán bộ Viện kết hợp với địa phương đã trực tiếp xuống những điểm nóng nêu trên để chỉ đạo công tác PCSR tại địa phương. Tiến hành đồng thời các biện pháp phun, tẩm hóa chất, phát hiện KST sốt rét và điều trị các đối tượng có KST SR, đối tượng SRLS. Mở rộng các hoạt động TTGDSK PCSR đa dạng hóa bằng nhiều hình thức.

+ Hiện nay Viện đã thành lập đội PCSR khẩn cấp nhằm nắm bắt tình hình, chỉ đạo về công tác PCSR tại các khu vực điểm nóng. Đồng thời, Viện Sốt rét - KST - CT TP. HCM cũng đã chỉ đạo các tỉnh, thành phố khu vực Nam Bộ - Lâm Đồng:

1) Tăng cường giám sát dịch tễ sốt rét (thông qua báo cáo BNSR tại tất cả các cơ sở y tế, điều tra phát hiện chủ động) nhằm phát hiện sớm, kịp thời giải quyết ngay các ca bệnh, ổ bệnh mới phát sinh.

2) Kiểm tra, chỉ đạo thực hiện đúng kế hoạch PCSR năm 2011 ở các tuyến, đặc biệt là việc phun, tẩm bảo vệ dân nguy cơ bằng hóa chất.

3) Kiểm tra, chỉ đạo củng cố các hoạt động phát hiện, chẩn đoán sớm, điều trị kịp thời các ca bệnh sốt rét, hạn chế tử vong do sốt rét ở các địa phương có sốt rét lưu hành thấp hoặc không còn sốt rét lưu hành.

4) Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền vận động nhân dân trong vùng hưởng ứng các biện pháp PCSR trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

### **c. Các hoạt động giám sát**

- Giám sát véc tơ sốt rét tại tỉnh An Giang đã bắt được 94 muỗi trưởng thành, gồm 3 loài là *An. peditaeniatus*, *An. sinensis*, *An. vagus*. Điều tra bọ gậy bắt được 23 con gồm 2 loài *An. sinensis*, *An. vagus*. Như vậy, tại thời điểm điều tra, chỉ bắt được 3 loài *Anopheles*, chưa phát hiện vector truyền bệnh chính, nhưng có mặt *An. sinensis* là vector phụ tại địa phương.

- Giám sát véc tơ sốt rét tại Thành phố Hồ Chí Minh đã bắt được 35 muỗi trưởng thành, gồm 3 loài là *An. epiroticus*, *An. sinensis*, *An. crawfordi*. Điều tra bọ gậy bắt được 68 con chỉ một loài *An. epiroticus*. Như vậy, tại thời điểm điều tra, bắt được 3 loài *Anopheles*, trong đó có loài *An. epiroticus* là vector truyền bệnh chính tại địa phương.

- Giám sát véc tơ sốt rét tại Phú Quốc, Kiên Giang đã bắt được *An. vagus* và *An. nimpe*.

- Giám sát chất lượng thuốc lây nhiễm tại Đắc Lắc: thu mua các mẫu thuốc sốt rét, kháng sinh, lao tại thực địa được trên 60 mẫu thuốc các loại. Các mẫu thuốc này được phân tích ngay tại Trung tâm Kiểm nghiệm Dược và Mỹ phẩm tỉnh Đắc Lắc. Thuốc đều đạt chất lượng, không phát hiện thấy thuốc giả.

- Tổng hợp, đánh giá công tác kiểm tra lam, hoạt động các cụm kính hiển vi của địa phương gồm các tỉnh: Bến Tre, Tây Ninh, Tp. HCM, Kiên Giang, Tiền Giang. Tổng số lam kiểm tra là 579, trong đó 100% số lam soi đúng.

## 2.2. Công tác phòng chống giun sán

Tập huấn kỹ thuật chuyên môn phòng chống giun sán tại Tây Ninh cho 34 học viên. Kết quả xếp loại: Giỏi: 4; Khá: 24; Trung bình: 6. Các học viên tham gia đầy đủ, tiếp thu tốt kiến thức, sau khi tập huấn các cán bộ này có thể làm việc độc lập về công tác xét nghiệm phân tìm trứng giun sán tại cơ sở làm việc.

## 2.3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết

- Tiến hành thử sinh học nhằm đánh giá hiệu lực phun ULV diệt muỗi *Aedes aegypti*, chủng muỗi F1 ở Vũng Tàu với hóa chất Permethrin 50EC. Kết quả sau 3 lần thử nghiệm, tỷ lệ muỗi chết sau 24 giờ đạt 98,67 %. Nhận xét:

+ Mẫu thử Permethrin 50EC pha Diesel tỷ lệ 1:3 phun ULV trong nhà ở thực địa hẹp có hiệu lực diệt muỗi tốt.

+ Hóa chất Permethrin 50EC không gây phản ứng phụ với người tiếp xúc trực tiếp. Thành phần hoạt chất ghi trên được phép sử dụng trong lĩnh vực gia dụng và y tế theo quyết định số 18/2008/QĐ-BYT ngày 06/05/2008 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Kết quả thử nhạy cảm một số loại hóa chất với muỗi *Aedes albopictus* tại Kiên Giang:

+ Hóa chất thử nghiệm là Permethrin 0,75%: Tỷ lệ muỗi chết là 93%. Kết quả trên cho thấy muỗi *Aedes albopictus* đã tăng sức chịu đựng với hóa chất Permethrin 0,75%.

+ Hóa chất thử nghiệm là Deltamethrin 0,05%: Tỷ lệ muỗi chết là 96%. Kết quả trên cho thấy muỗi *Aedes albopictus* đã tăng sức chịu đựng với hóa chất Deltamethrin 0,05%. Thử nghiệm cần kiểm chứng thêm bằng các đợt thử tiếp theo.

+ Hóa chất thử nghiệm là Alphacypermethrin 30mg/m<sup>2</sup>: Tỷ lệ muỗi chết là 98%. Kết quả trên cho thấy muỗi *Aedes albopictus* vẫn nhạy với hóa chất Alphacypermethrin 30mg/m<sup>2</sup>.

## 2.4 Công tác ngoại ký sinh

- Phối hợp cùng đoàn công tác của Viện SR - KST - CT Trung ương điều tra ngoại ký sinh tại Phú Quốc. Kết quả thu được khá đa dạng về thành phần loài, khoảng 3.000 mẫu gồm: ve, mò, mạt, bọ chét và ruồi.

## 3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở năm 2011 thuộc các lĩnh vực sốt rét, sốt xuất huyết, ngoại ký sinh, ký sinh trùng, giun sán, sinh học phân tử, miễn dịch và các đề tài về công tác quản lý.

- Tiếp tục thực hiện đề tài đánh giá hiệu lực Artesunat uống 7 ngày tại xã Đăk Nhau, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Tham gia thực hiện đề tài 03MA “Đánh giá hiệu lực artesunat uống tại BV huyện Phước Long và xã Bù Gia Mập” (đề tài phối hợp giữa OUCRU, Viện và BV Bệnh Nhiệt Đới TP. HCM).

- Tiếp tục duy trì nuôi ký sinh trùng sốt rét *P. falciparum* tại Labo.

- Thành công nuôi ấu trùng ký sinh trùng *P. berghei* trên chuột nhắt trắng thực nghiệm. Đang tiếp tục gây kháng và duy trì chủng kháng chloroquine. Lần đầu tiên Viện nuôi được chủng KST sốt rét kháng chloroquine trên động vật thực nghiệm, và cũng là lần đầu tiên áp dụng kỹ thuật thử thuốc *invitro* và *invivo*, bước đầu đã có tín hiệu tích cực.

#### **4. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Triển khai hoạt động đào tạo chương trình quốc gia PCSR: Mở 03 lớp xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét, Dịch tễ sốt rét, Chẩn đoán và điều trị sốt rét tại Viện.

- Xúc tiến công việc liên quan trường Đặng Văn Ngữ:

+ Xây dựng trang thiết bị cho phòng giáo vụ.

+ Tiếp nhận hồ sơ xét tuyển sinh trường trung cấp Đặng Văn Ngữ.

+ Chuẩn bị cho công việc xét tuyển.

- Tập huấn kỹ thuật xét nghiệm ký sinh trùng sốt rét cho 2 học viên của tỉnh Long An.

#### **5. Công tác khác**

- Tiếp tục chuẩn bị cho Lễ kỷ niệm 35 thành lập Viện.

## **PHẦN 2 KẾ HOẠCH CÔNG TÁC THÁNG 8**

### **1. Công tác phòng chống sốt rét**

- Giám sát dịch tễ sốt rét tại Long An, Bình Phước và Bến Tre.

- Tiếp tục theo dõi sát tình hình sốt rét ở các điểm nóng tại Bình Phước, Tp. HCM.

- Thực hiện giám sát chất lượng thuốc lây nhiễm tại các quận, huyện ở Tp. Hồ Chí Minh.

- Giám sát vector sốt rét tại Tây Ninh.

### **2. Công tác phòng chống giun sán**

- Tập huấn kỹ thuật chuyên môn phòng chống giun sán tại Lâm Đồng, Sóc Trăng, TP. Hồ Chí Minh.

- Mở lớp xét nghiệm ký sinh trùng đường ruột tại Viện Sốt Rét - KST - CT TP. HCM do WHO tài trợ.

- Tập huấn tẩy giun cho cán bộ tại TP. Hồ Chí Minh.
- Tập huấn truyền thông phòng chống giun sán tại Lâm Đồng, Sóc Trăng, TP. Hồ Chí Minh, Tây Ninh.
- Giám sát các hoạt động phòng chống giun sán tại 4 tỉnh của Dự án PCGS trẻ em lứa tuổi học đường khu vực Nam Bộ-Lâm Đồng.

### **3. Công tác phòng chống sốt xuất huyết**

- Giám sát vector sốt xuất huyết tại tỉnh Tây Ninh.

### **4. Công tác nghiên cứu khoa học**

- Tiếp tục triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu cấp cơ sở năm 2011.
- Sơ kết đề tài đánh giá hiệu lực artesunat uống tại xã Đắc Nhau, huyện Bù Đăng, Bình Phước. Đến nay phân tích được 33 bệnh nhân theo dõi được đến 28 ngày.
- Tham gia thực hiện đề tài 03MA “Đánh giá hiệu lực artesunat uống tại BV huyện Phước Long và xã Bù Gia Mập” (đề tài phối hợp giữa OUCRU, Viện và BV Bệnh Nhiệt Đới TP. HCM).
- Làm việc với TS. Maciej (đơn vị nghiên cứu lâm sàng ĐH Oxford, Anh quốc) về nghiên cứu lịch sử sốt rét tại các tỉnh thuộc khu vực phía Nam VN: hồi cứu các số liệu nhằm tìm ra các yếu tố chính góp phần làm giảm tình hình bệnh SR tại khu vực Nam Bộ-Lâm Đồng trong giai đoạn 1991-2010.
- Tiếp tục nuôi cấy KST dài ngày tại Labo và thử thuốc sốt rét *invitro* và *invivo*.
- Tiếp tục duy trì KST *P. berghei* trên chuột nhắt trắng thực nghiệm.

### **5. Công tác đào tạo, tập huấn**

- Tiếp nhận hồ sơ xét tuyển sinh trường trung cấp Đặng Văn Ngữ.
- Triển khai tập huấn dịch tễ sốt rét tại Viện.

#### **Nơi nhận:**

- Cục YTDP (để b/c);
- Ban Quản lý DAQG PCSR;
- Thứ trưởng Trịnh Quân Huân (để b/c);
- TTYTDP (TTPCSR) NB-LĐ;
- Ban Biên tập website Viện;
- Lưu VT, các khoa, phòng, TT.

**VIỆN TRƯỞNG**

**Lê Thành Đồng**

**Phụ lục 1: BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỐT RÉT THÁNG 07 NĂM 2011**

TT	TỈNH, THÀNH	Tổng số BNSR	BNSR thường			SR AT	TV do SR	Tổng số liều thuốc sử dụng				
			Tổng số	BNSRLS	BNSR có KST			Tổng số	Điều trị BNSR	Cấp thuốc tự điều trị	Điều trị khác	Điều trị mở rộng
1	Lâm Đồng	20	20	3	17	0	0	597	20	571	6	0
2	Đồng Nai	36	36	15	21	0	0	229	36	193	0	0
3	Bình Dương	14	13	1	12	1	0	150	14	136	0	0
4	Bình Phước	198	196	37	159	2	0	935	198	737	0	0
5	Tây Ninh	8	8	0	8	0	0	97	8	89	0	0
6	BR - VT	28	28	23	5	0	0	60	28	32	0	0
7	TP. Hồ Chí Minh	46	46	0	46	0	0	58	46	12	0	0
8	Long An	4	4	0	4	0	0	17	4	13	0	0
9	Tiền Giang	2	2	0	2	0	0	106	2	104	0	0
10	An Giang	2	2	0	2	0	0	2	2	0	0	0
11	Bến Tre	4	4	0	4	0	0	136	4	132	0	0
12	Kiên Giang	0	0	0	0	0	0	75	0	75	0	0
13	Đồng Tháp	4	4	2	2	0	0	22	4	17	1	0
14	Vĩnh Long	1	1	0	1	0	0	6	1	5	0	0
15	Trà Vinh	8	8	6	2	0	0	106	8	98	0	0
16	Cần Thơ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
17	Hậu Giang	0	0	0	0	0	0	86	0	86	0	0
18	Sóc Trăng	42	42	39	3	0	0	392	42	331	19	0
19	Bạc Liêu	8	8	2	6	0	0	18	7	2	9	0
20	Cà Mau	41	41	31	10	0	0	57	41	4	12	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>466</b>	<b>463</b>	<b>159</b>	<b>304</b>	<b>3</b>	<b>0</b>	<b>3,149</b>	<b>465</b>	<b>2,637</b>	<b>47</b>	<b>0</b>

**Phụ lục 2: TÌNH HÌNH KSTSR THÁNG 07/2011**

<b>TT</b>	<b>Tỉnh, Thành</b>	<b>Lam XN</b>	<b>Que thử</b>	<b>KST (+)</b>	<b>% KST/lam</b>	<b>P.F</b>	<b>P.V</b>	<b>PH</b>
1	Lâm Đồng	10,577	3,337	17	0.12	4	13	0
2	Đồng Nai	17,670	0	21	0.12	12	8	1
3	Bình Dương	7,536	101	13	0.17	8	5	0
4	Bình Phước	10,452	2,497	161	1.24	75	80	6
5	Tây Ninh	4,002	440	8	0.18	4	2	2
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	1,495	0	5	0.33	5	0	0
7	TP. Hồ Chí Minh	5,257	117	46	0.86	10	36	0
8	Long An	2,373	0	4	0.17	3	1	0
9	Tiền Giang	2,592	0	2	0.08	1	1	0
10	An Giang	2,899	0	2	0.07	1	1	0
11	Bến Tre	2,423	0	4	0.17	3	1	0
12	Kiên Giang	516	35	0	0.00	0	0	0
13	Đồng Tháp	1,636	0	2	0.12	2	0	0
14	Vĩnh Long	876	0	1	0.11	1	0	0
15	Trà Vinh	1,228	0	2	0.16	1	1	0
16	Cần Thơ	984	0	0	0.00	0	0	0
17	Hậu Giang	1,072	0	0	0.00	0	0	0
18	Sóc Trăng	3,544	0	3	0.08	1	2	0
19	Bạc Liêu	4,266	0	6	0.14	4	2	0
20	Cà Mau	5,010	503	10	0.18	10	0	0
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>86,408</b>	<b>7,030</b>	<b>307</b>	<b>0.33</b>	<b>145</b>	<b>153</b>	<b>9</b>